

BÁO CÁO

Giải trình ý kiến thẩm tra Tờ trình và dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi đặc thù trong công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy; cai nghiện ma túy; quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú; hỗ trợ người được phân công giúp đỡ người được giáo dục tại cấp xã và hỗ trợ lực lượng chuyên trách, thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy thuộc các cơ quan chuyên trách, thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy trên địa bàn thành phố Hà Nội

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Căn cứ quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, để hoàn thiện việc trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi đặc thù trong công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy; cai nghiện ma túy; quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú; hỗ trợ người được phân công giúp đỡ người được giáo dục tại cấp xã và hỗ trợ lực lượng chuyên trách, thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy thuộc các cơ quan chuyên trách, thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy trên địa bàn thành phố Hà Nội (gọi tắt là *Nghị quyết*); Ủy ban nhân dân Thành phố tiếp thu các ý kiến thẩm tra và báo cáo giải trình các ý kiến thẩm tra về ban hành Nghị quyết, cụ thể như sau:

1. Về điều chỉnh tên gọi Nghị quyết và bổ sung căn cứ, điều chỉnh đối tượng áp dụng quy định tại Điều 2 và sử dụng cụm từ "*cấp xã*" trong dự thảo Nghị quyết; cơ quan soạn thảo tiếp thu ý kiến:

(1) Bổ sung căn cứ "*Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy*".

(2) Điều chỉnh tên gọi tại dự thảo "*Nghị quyết quy định nội dung, mức chi đặc thù trong công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy; cai nghiện ma túy; quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú; hỗ trợ người được phân công giúp đỡ người được giáo dục tại cấp xã và hỗ trợ lực lượng chuyên trách, thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy thuộc các cơ quan chuyên trách, thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy trên địa bàn thành phố Hà Nội*" thành "*Nghị quyết một số nội dung chi, mức chi đặc thù hỗ trợ công tác phòng, chống ma túy của thành phố Hà Nội*" để đảm bảo ngắn gọn, đủ thông tin trích dẫn, các nội

dung chi tiết của Nghị quyết sẽ được quy định tại Điều 1. Phạm vi điều chỉnh tại dự thảo Nghị quyết.

(3) Sửa đổi, bổ sung đối tượng áp dụng tại Điều 2 dự thảo Nghị quyết, thành:

"Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú và hỗ trợ người được phân công giúp đỡ người được giáo dục tại tại cấp xã; công tác cai nghiện ma túy tại các Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân chuyên trách, thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy thuộc Công an Thành phố; Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố; Tòa án nhân dân Thành phố".

(4) Chỉnh sửa tại dự thảo Nghị quyết cụm từ *"xã, phường, thị trấn"* thành *"cấp xã"* để phù hợp Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025.

2. Về nội dung chi hỗ trợ công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy; hỗ trợ công tác tổ chức cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; hỗ trợ công tác quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú:

Cơ quan soạn thảo tiếp thu ý kiến sử dụng thống nhất quy định tham chiếu tính mức hỗ trợ là *"mức lương tối thiểu vùng I"* để đảm bảo sự đồng nhất, tương đồng trong các chính sách ban hành về lực lượng thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy tại 01 nghị quyết, theo đó, căn cứ định mức đã được ban hành tại các Nghị quyết (*nay là Phụ lục 01 và Phụ lục 02 dự thảo Nghị quyết*) để tính mức tương quan theo hệ số mức lương tối thiểu vùng I và căn cứ điểm e khoản 1 Điều 35 Luật Thủ đô để xác định mức hỗ trợ đề xuất, đồng thời phù hợp chủ trương của Đảng tại Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 21/5/2018, Kết luận số 83-KL/TW ngày 21/6/2024 của Bộ Chính trị thì định hướng sắp tới sẽ không còn quy định về mức lương cơ sở, cụ thể như sau:

(1) Tại Phụ lục 01:

- Hỗ trợ hàng tháng người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ người bị quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy tại cấp xã theo phân công của Chủ tịch UBND cấp xã; mức hỗ trợ: 0,3 lần mức lương tối thiểu vùng I.

(tương ứng 1.488.000 đồng/người/tháng; quy định tại dự thảo trước đây là 0,6 lần mức lương cơ sở, căn cứ mức lương cơ sở hiện tại sẽ tương ứng 1.404.000 đồng/người/tháng; chênh lệch: tăng 84.000 đồng/người/tháng nếu áp dụng theo đề xuất mới).

- Hỗ trợ 01 lần kinh phí cai nghiện đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng khi hoàn thành ít nhất 03 giai đoạn theo quy định

tại Điều 22, Điều 23 và Điều 24 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; mức hỗ trợ: 01 lần mức lương tối thiểu vùng I.

(tương ứng 4.960.000 đồng; quy định tại dự thảo trước đây là 02 lần mức lương cơ sở, căn cứ mức lương cơ sở hiện tại sẽ tương ứng 4.680.000 đồng; chênh lệch: tăng 280.000 đồng nếu áp dụng theo đề xuất mới).

- Hỗ trợ hàng tháng đối với người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ các đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và hỗ trợ người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ người bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã theo phân công của Chủ tịch UBND cấp xã; mức hỗ trợ: 0,3 lần mức lương tối thiểu vùng I.

(tương ứng 1.488.000 đồng/người/tháng; quy định tại dự thảo trước đây là 0,6 lần mức lương cơ sở, căn cứ mức lương cơ sở hiện tại sẽ tương ứng 1.404.000 đồng/người/tháng; chênh lệch: tăng 84.000 đồng/người/tháng nếu áp dụng theo đề xuất mới).

(2) Tại Phụ lục 02:

- Hỗ trợ tiền ăn hàng tháng của người cai nghiện bằng 0,4 lần mức lương tối thiểu vùng I. Ngày Lễ, Tết dương lịch người cai nghiện được ăn thêm bằng 03 lần tiêu chuẩn ngày thường; các ngày Tết nguyên đán người cai nghiện được ăn thêm bằng 05 lần tiêu chuẩn ngày thường; chế độ ăn đối với người cai nghiện do bị ốm do Trường Cơ sở cai nghiện bắt buộc quyết định theo chỉ định của nhân viên y tế điều trị, nhưng không thấp hơn 03 lần tiêu chuẩn ngày thường.

(tương ứng 1.984.000 đồng/người/tháng; quy định tại dự thảo trước đây là 0,8 lần mức lương cơ sở, căn cứ mức lương cơ sở hiện tại sẽ tương ứng 1.848.000 đồng/người/tháng; chênh lệch: tăng 112.000 đồng/người/tháng nếu áp dụng theo đề xuất mới).

- Hỗ trợ tiền chăn, màn, chiếu, gối, quần áo, đồ dùng sinh hoạt cá nhân và băng vệ sinh đối với người cai nghiện nữ, mức 0,45 lần mức lương tối thiểu vùng I/người/năm.

(tương ứng 2.232.000 đồng/người/tháng; quy định tại dự thảo trước đây là 0,8 lần mức lương cơ sở, căn cứ mức lương cơ sở hiện tại sẽ tương ứng 2.106.000 đồng/người/tháng; chênh lệch: tăng 126.000 đồng/người/tháng nếu áp dụng theo đề xuất mới).

- Hỗ trợ 01 bộ quần áo mùa hè hoặc mùa đông, mức 0,1 lần mức lương tối thiểu vùng I/người/bộ (đối với quần áo mùa hè) hoặc 0,15 lần mức lương tối thiểu vùng I/người/bộ (đối với quần áo mùa đông).

(Quần áo mùa hè: tương ứng 496.000 đồng/người/bộ; quy định tại dự thảo trước đây là 0,15 lần mức lương cơ sở, căn cứ mức lương cơ sở hiện tại sẽ

tương ứng 351.000đồng/người/bộ; chênh lệch: tăng 145.000 đồng/người/bộ nếu áp dụng theo đề xuất mới; Quần áo mùa đông: tương ứng 744.000 đồng/người/bộ; quy định tại dự thảo trước đây là 0,25 lần mức lương cơ sở, căn cứ mức lương cơ sở hiện tại sẽ tương ứng 585.000đồng/người/bộ; chênh lệch: tăng 159.000 đồng/người/bộ nếu áp dụng theo đề xuất mới).

3. Về điều khoản thi hành (Điều 4 dự thảo): Cơ quan soạn thảo tiếp thu ý kiến và chỉnh sửa quy định "Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 5 năm 2025".

Căn cứ nội dung nêu trên, cơ quan soạn thảo đã hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết (có dự thảo gửi kèm theo).

Trên đây là một số ý kiến báo cáo giải trình của Ủy ban nhân dân Thành phố, kính đề nghị Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, chấp thuận./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Phó Chủ tịch UBND Thành phố: Lê Hồng Sơn;
- Văn phòng HĐND Thành phố;
- Ban Pháp chế HĐND Thành phố;
- Các Sở: CA, TC, TP;
- Các ngành: VKSND TP, TAND TP;
- VPUB: CVP, các PCVP, Phòng KGVX, TH, KT;
- Lưu: VT; KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hồng Sơn